TOÀ ÁN ND HUYỆN VIỆT YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218 /2023/HS-ST

Ngày 07-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhàn

Ông Nguyễn Đức Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 07/12/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2023/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2023/QĐXX - HS, ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: Lý Văn A; sinh năm 1994 giới tính: Nam. tên gọi khác: không.

Nơi cư trú: thôn M, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Lý Văn C và bà: Mã Thị D; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Giáp Thị H - Trợ giúp viên pháp lý (Có mặt)

Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị L (Đã chết)

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958

Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Ông Đ, bà C1 ủy quyền cho Anh Nguyễn Văn Hiệp

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989 (Có mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Đình H2, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đ, thôn Đ, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn A có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Khoảng tháng 3/2021, Lý Văn A nhận làm lái xe tải chở hàng thuê theo từng chuyến cho anh Vũ Đình H2 nhưng giữa hai bên không lập hợp đồng bằng văn bản, chỉ thỏa thuận bằng lời nói.

Khoảng 05 giờ ngày 27/5/2023, anh H2 giao xe ô tô tải nhãn hiệu Foton Thaco Auman, biển kiểm soát 34H-010.08 (viết tắt xe ô tô tải biển kiểm soát 34H-010.08) cho Lý Văn A điều khiển chở hàng vỏ cây từ tỉnh Hòa Bình đến xã P, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh giao hàng. Sau khi giao hàng xong, Anh điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 34H-010.08 về bãi đỗ xe khu vực S- Nội Hoàng thuộc thành phố B để cất xe. Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Lý Văn A điều khiển xe ô tô tải đi trên đường Q, hướng Khu công nghiệp Đ đi thị trấn B tới ngã tư đường giao nhau với đường T hướng thành phố B đi thành phố B thuộc địa phận xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Anh điều khiển xe ô tô rẽ phải để đi vào đường T, hướng về thành phố B. Lúc này, A không giảm tốc độ xe đến mức có thể dừng lại một cách an toàn và thiếu chú ý quan sát nên để phần bên phải ba đờ sốc trước xe ô tô do Anh điều khiển va chạm vào cạnh sau tay sách phía sau (phần đuôi) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 98D1-583.64 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64) do chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, trú tại thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi phía trước cùng chiều. Sau va chạm giao thông, xe mô tô bị đổ, chị L ngã ra đường, A tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về phía trước được khoảng 10m thì phát hiện bánh sau bên phải xe ô tô chèn đè qua người chị L nên đỗ xe lại. Anh xuống xe ô tô kiểm tra phát hiện chị L tử vong nên để lại xe ô tô ở hiện trường rồi đi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi tiếp nhận thông tin vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện

trường, khám nghiệm các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nời xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Q và đường Tỉnh lộ 295B thuộc địa phận xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; mặt đường trải bê tông nhựa, phẳng. Mặt đường Quốc lộ 37 rộng 26,20m, theo hướng từ Khu công nghiệp Đ đi thị trấn B, bên phải đường là lối rẽ chuyển hướng đi vào đường Tỉnh lộ 298B hướng đi thành phố B, đầu lối rẽ rộng 37,70 mét; bên trái là lối rẽ chuyển hướng đi thành phố B theo đường Tỉnh lộ 295B. Mặt đường Tỉnh lộ 295B rộng 10,40m.

Phải trái hiện trường tính theo đường Quốc lộ 37, xác định mép phải đường nhựa chiếu thẳng theo hướng từ Khu công nghiệp Đ đi thị trấn B làm chuẩn; cột mốc Km72- Quốc lộ C đặt tại góc phải ngã tư giáp đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn được xác định làm mốc của hiện trường. Trên hiện trường để lại các dấu vết:

Vết cày xước trên mặt đường nhựa, ngắt quãng, chiều hướng từ Khu công nghiệp Đ đi thị trấn B chếch về hướng thành phố B (ký hiệu số 1), kích thước (5,27 x 0,02)m. Điểm đầu vết cày xước nằm trong mép phải đường Quốc lộ 37 và cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 0,74m, cách đầu lối rẽ từ Khu công nghiệp Đ đi thành phố B là 8,30m; điểm cuối vết cày xước nằm dưới vị trí đầu khuỷu chân chống trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64 và cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 4,07m, ra ngoài mép phải đường Quốc lộ 37 chiều thẳng.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64 (ký hiệu số 2), xe đổ nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa tại vị trí tương ứng điểm cuối vết cày xước ký hiệu số 1; đầu xe mô tô hướng thành phố B chếch về thị trấn B, đuôi xe mô tô hướng thành phố B chếch về Khu công nghiệp Đ; trục bánh xe phía trước cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 4,59m; trục bánh xe phía sau cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 3,33m.

Vết trượt lốp trên mặt đường nhựa bên ngoài mép phải đường Quốc lộ 37, chiều hướng từ khu công nghiệp Đ đi thị trấn B chếch về phía thành phố B (ký hiệu số 3), kích thước (1,30 x 0,55)m; tâm điểm đầu vết trượt lốp cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 1,64m và cách điểm đầu vết cày xước ký hiệu số 1 là 4,17m; điểm cuối nằm dưới mặt lăn bánh lốp bánh xe phía sau cùng bên phải xe ô tô biển kiểm soát 34H-010.08 và cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 2,40m.

Xe ô tô biển kiểm soát 34H-010.08 (ký hiệu số 4) đỗ trên mặt đường nhựa tại vị trí bánh lốp trước tương ứng điểm cuối vết trượt lốp ký hiệu số 3, đầu xe hướng thị trấn B chếch về thành phố B; đuôi xe hướng Khu công nghiệp Đ, xe ở ngoài mép phải đường Quốc lộ 37. Trục bánh xe phía trước bên trái cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 5,33m, trục bánh xe phía sau cùng bên trái cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 0,58m. Trục bánh xe phía sau cùng bên phải cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64 là 1,66m.

Tử thi là chị Nguyễn Thị L (ký hiệu số 5) trong trạng thái nằm sấp trên mặt đường nhựa tại vị trí bên phải đuôi xe ô tô biển kiểm soát 34H-010.08; phần đầu tử thi kẹp giữa hai hàng bánh xe phía sau bên phải xe ô tô; đỉnh đầu tử thi cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 2,70m và cách trục bánh xe phía sau cùng bên phải xe ô tô 0,90m. Gót chân phải tử thi cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 2,88m, gót chân trái cách mép phải đường Quốc lộ 37 là 2,55m.

Khoảng cách từ trục bánh xe phía trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 34H-010.08 đến cột mốc Km72-Quốc lộ C được xác định là mốc của hiện trường là 18,0 mét. Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V thu giữ xe mô tô và ô tô nêu trên để phục vụ công tác điều tra giải quyết vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 34H-010.08 (màu sơn vàng): Mặt trước ba đờ sốc trước để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,19 x 0,01)m, tâm cách đất 0,75m. Mặt trước đèn pha trước bên phải xe ô tô để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,24 x 0,01)m, tâm cách đất 0,78m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64 (màu sơn vàng): Mặt sau bát gương chiếu hậu bên phải bị mài sát, nứt vỡ, mòn nhựa, kích thước (0,15 x 0,06)m, tâm cách đất 1,27m. Cần gương chiếu hậu bên trái bị mài sát, mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,01)m, tâm cách đất 1,07m. Mặt ngoài thanh bảo vệ bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,84 x 0,01)m, tâm cách đất 0,50m. Má lốp bên trái bánh lốp trước để lại vết mài sát mòn cao su kích thước (0,19 x 0,05)m, tâm cách chân van 0,38m. Đầu tay phanh bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,85m. Đầu tay lái bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,91m. Ốp nhựa sườn xe bên trái bị tỳ nén nứt vỡ, kích thước (0,23 x 0,02)m, tâm cách đất 0,60m. Mặt ngoài tay cầm phía sau để lại vết mài sát kim loại bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,08 x 0,01)m, tâm cách đất 0,88m.

Kết quả khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị L: Chiều dài tử thi 1,65m, đang trong giai đoạn mềm lạnh. Mặc ngoài áo chống nắng dài tay màu xanh, quần dài màu nâu. Trong mặc áo sơ mi dài tay màu đen, áo phông cộc tay màu tím than, đầu đội mũ bảo hiểm màu xanh, khẩu trang màu trắng, áo ngoài bám dính nhiều máu tươi. Lỗ tai trái khô, lỗ tai phải, hai lỗ mũi và khoang miệng có nhiều máu không đông chảy từ trong ra. Hai mắt khép không kín, bầm tím xung quanh hốc mắt phải. Miệng khép không kín, đầu lưỡi kẹp giữa hai cung răng. Má trái sát diện mắt trái có vết mài sát da mất lớp thượng bì hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, kích thước (7 x 6)cm. Vùng trước ngực trái, phía trên xương ức, thượng đòn 2 bên, thành ngực bên trái, mạn sườn bên trái có nhiều vết hằn tím da tạo nhiều đường không rõ hình dạng, kích thước khác nhau trên diện (39 x 34)cm. Mài sát, bầm tím toàn bộ cánh tay, cẳng tay trái. Mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái có vết rách da, kích thước (2 x

1)cm, sâu đến tổ chức cơ. Mặt mu bàn tay phải có diện sây sát da bầm tím, kích thước (9 x 4)cm. Gối phải có vết sây sát da, kích thước (1,5 x 1,5)cm. Gối trái có diện sây sát da, kích thước (11 x 8)cm. Cổ chân, mu chân bàn chân trái có diện sây sát da, kích thước (13 x3,5)cm. Vùng lưng trái, liền tiếp thành ngực trái có vùng sây sát da trên diện (37 x 20)cm. Kiểm tra vùng đầu thấy vỡ phức tạp xương hộp sọ hai bên, vỡ phức hợp xương lồng ngực trái, xương bả vai, xương đòn trái và thân xương ức. Chọc hút bằng kim tiêm khoang lồng ngực trái có nhiều máu không đông và dịch bọt.

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và test ma túy qua nước tiểu của Công an huyện V ngày 27/5/2023 đối với Lý Văn A thể hiện không có nồng độ cồn, không có chất ma túy trong cơ thể.

Ngày 28/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V thu giữ được tại Camera an ninh của cây xăng- dầu "Đình Trám" của Công ty Cổ phần V cạnh nơi xảy ra vụ tai nạn hình ảnh Video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1152/KLGĐTT-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị L: do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín. Các tổn thương rách da, bầm tím, sây sát, mài sát da được hình thành do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Tổn thương vỡ xương hộp sọ, vỡ phức tạp xương lồng ngực trái, xương bả vai, xương đòn trái và thân ức được hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh trực tiếp tạo nên.

Tại Bản Kết luận giám định số 1154/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

"1. Dấu vết trượt xước nhựa tại bên phải ba đờ sốc trước của xe ô tô biển kiểm soát 34H - 010.08, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 9, 10, 11 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn, kim loại, bám dính chất màu đen tại cạnh sau tay xách phía sau của xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 583.64, trong tư thế đứng, có chiều hướng từ sau ra trước (ảnh số 12, 13, 14 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết cày xước ký hiệu số 1 phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 583.64 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 34H - 010.08 với xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 583.64 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, thuộc khu vực giao nhau giữa đường Q và đường T.

4. Chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động cùng chiều nhau.

5. Không xác định được tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64 là 760.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 200/CT-VKS ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Lý Văn A về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, hoản 5 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lý Văn A từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; cấm bị cáo hành nghề lái xe 02 năm kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lý Văn A đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Lý Văn A có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 27/5/2023, Lý Văn A điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Foton Thaco Auman, biển kiểm soát 34H-010.08 đi trên đường Q, hướng Khu công nghiệp Đ đi thị trấn B tới ngã tư đường giao nhau với đường T hướng thành phố B đi thành phố B thuộc địa phận xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Anh điều khiển xe ô tô rẽ phải đi vào đường T, hướng về thành phố B. Lúc này, Anh không giảm tốc độ xe ô tô đến mức có thể dừng lại một cách an toàn và thiếu chú ý quan sát (vi phạm quy định tại Điều 12, Điều 15 Luật giao thông đường bộ) nên để phần bên phải ba đờ sốc trước xe ô tô do

Anh điều khiển va chạm vào cạnh sau tay sách phía sau xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 98D1-583.64 do chị Nguyễn Thị L điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, chị L bị bánh sau bên phải xe ô tô chèn đè qua người dẫn đến tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là 760.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo A đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Lý Văn A về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, sức khỏe, tính mạng của công dân hậu quả làm cho chị L chết

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về lỗi: Bị cáo Anh không giảm tốc độ xe ô tô đến mức có thể dừng lại một cách an toàn và thiếu chú ý quan sát (vi phạm quy định tại Điều 12, Điều 15 Luật giao thông đường bộ) nên đã dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Hậu quả chị L đã tử vong.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn có nhân thân tốt lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại nhiều lần xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hiện nay bị cáo chăm sóc mẹ già bị tai nạn giao thông không thể tự lo cho mình nên khi lượng hình xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hành nghề lái xe nên cần áp dụng khoản 5, Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe một thời gian tuy nhiên mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cao, do vậy Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý Văn A đã bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị L số tiền 230.000.000 đồng. Hiện anh H1 là người đại diện cho gia đình

chị L không yêu cầu bị cáo A bồi thường khoản tiền gì. Anh Nguyễn Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét sử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 98D1-583.64 là tài sản của chị Nguyễn Thị L, xe ô tô biển kiểm soát 34H - 010.08 là tài sản của anh Vũ Văn H3. Ngày 03/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã trả lại xe ô tô cho anh H3, trả xe mô tô cho anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989 là chồng chị L.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lý Văn A 01 năm 05 tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 10 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lý Văn A cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lý Văn A thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

"*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*".

Cấm bị cáo Lý Văn A hành nghề lái xe 01 năm kể từ ngày tòa tuyên án 07/12/2023.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn A.

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Việt Yên;
- Sở Tư pháp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS huyện Việt Yên;
- UBND xã Đồng Hưu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

Phạm Hữu Luyện